

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG
TỔ HÓA HỌC

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I - MÔN HÓA HỌC
NĂM HỌC 2025 - 2026

I. HÓA HỌC 12:

1. Giới hạn nội dung kiểm tra:

- Chủ đề 1: Ester - Lipid.
- Chủ đề 2: Carbohydrate.
- Chủ đề 3: Hợp chất chứa nitrogen.
- Chủ đề 4: Polymer.
- Chủ đề 5: Pin điện và điện phân.

2. Hình thức và cấu trúc kiểm tra:

- Thời gian làm bài: 45 phút.
- **Mức độ:** Nhận biết : Thông hiểu : Vận dụng

- Gồm 3 phần, 40 lệnh hỏi:

- + **Phần I. (4,5 điểm):** Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Gồm **18 câu hỏi**.
- + **Phần II. (4,0 điểm):** Câu trắc nghiệm Đúng/Sai. Gồm **4 câu hỏi**. Trong mỗi câu hỏi có 4 ý a), b), c), d), học sinh trả lời Đúng hoặc Sai.
- + **Phần III. (1,5 điểm):** Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn. Gồm **6 câu hỏi** trả lời ngắn

3. Ma trận đề kiểm tra:

TT	Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Phần	SỐ LỆNH HỎI									TỔNG	
				Năng lực nhận thức hoá học			Năng lực tìm hiểu thế giới tự nhiên dưới góc độ hóa học			Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học				
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		
				HH1.1 - HH1.2	HH1.2 - HH1.6	HH1.5 - HH1.8	HH2.1	HH2.1 - HH2.2	HH2.2 - HH2.5			HH3.1 - HH3.5		
1	Chủ đề 1. Ester - Lipid	Ester - Lipid - Xà phòng và chất giặt rửa tổng hợp	I	1				1				1	3	
			II	1	1	1							4	
			III	1	1								2	
2	Chủ đề 2. Carbohydrate	Giới thiệu về carbohydrate	I	1	1				1				3	
			II	1	1	1	1						4	
			III										0	
3	Chủ đề 3. Hợp chất chứa nitrogen	Amine	I	1				1					2	
			II		1			1				1	3	
			III										0	
4		Amino acid	I	1									1	
			II										0	
			III					1					1	
5		Peptide - Protein - Enzyme	I	1	1								2	
			II	1									1	
			III		1			1					2	
6	Chủ đề 4. Polymer	Đại cương về polymer - Vật liệu polymer	I	2		1	1						4	
			II	1		1			1			1	4	
			III								1	1		
7	Chủ đề 5. Pin điện và Điện phân	Thế điện cực chuẩn của kim loại	I	1								1	2	
			II										0	
			III										0	
8		Nguồn điện hóa học	I		1								1	
			II										0	
			III										0	
9		Điện phân	I										0	
			II										0	
			III										0	
Tổng LH					13	8	3	3	6	2	0	0	5	40
TỔNG LH THEO PTNL				HH1: NHẬN THỨC HÓA HỌC			HH2: TÌM HIỂU THẾ GIỚI TỰ NHIÊN			HH3: VẬN DỤNG KIẾN THỨC, KỸ NĂNG				
				24			11			5			40	
				60%			27,5%			12,5%			100%	
				BIẾT			HIỂU			VẬN DỤNG				

TT	Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Phần	SỐ LỆNH HỎI									TỔNG
				Năng lực nhận thức hoá học			Năng lực tìm hiểu thế giới tự nhiên dưới góc độ hóa học			Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
				HH1.1 - HH1.2	HH1.2 - HH1.6	HH1.5 - HH1.8	HH2.1	HH2.1 - HH2.2	HH2.2 - HH2.5			HH3.1 - HH3.5	
TỔNG LH THEO CẤP ĐỘ				16			12			12			40
				40%			30%			30%			100%

II. HÓA HỌC 11:

1. Giới hạn nội dung kiểm tra:

- Chủ đề 1: Cân bằng hóa học.
- Chủ đề 2: Nitrogen và sulfur.
- Chủ đề 3: Đại cương về Hóa học hữu cơ.

2. Hình thức và cấu trúc kiểm tra:

- **Mức độ:** Nhận biết : Thông hiểu : Vận dụng

- Thời gian làm bài: 45 phút.

- **Gồm 3 phần, 40 lệnh hỏi:**

+ **Phần I. (4,5 điểm):** Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Gồm **18 câu hỏi**.

+ **Phần II. (4,0 điểm):** Câu trắc nghiệm Đúng/Sai. Gồm **4 câu hỏi**. Trong mỗi câu hỏi có 4 ý a), b), c), d), học sinh trả lời Đúng hoặc Sai.

+ **Phần III. (1,5 điểm):** Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn. Gồm **6 câu hỏi** trả lời ngắn

3. Ma trận đề kiểm tra:

TT	Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Phần	SỐ LỆNH HỎI									TỔNG
				Năng lực nhận thức hoá học			Năng lực tìm hiểu thế giới tự nhiên dưới góc độ hóa học			Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
				HH1.1 - HH1.2	HH1.2 - HH1.6	HH1.5 - HH1.8	HH2.1	HH2.1 - HH2.2	HH2.2 - HH2.5			HH3.1 - HH3.5	
1	Chủ đề 1. Cân bằng hóa học	Mở đầu về cân bằng hóa học	I	2		1						1	4
			II										0
			III										0
2		Sự điện li trong dung dịch nước. Thuyết Bronsted - Lowry về acid và base	I	1			1						2
			II	2		1		1					4
			III										0
3		pH của dung dịch. Chuẩn độ acid và base.	I	1									1
			II										0
			III	1							1	2	
4	Chủ đề 2. Nitrogen và Sulfur	Đơn chất nitrogen. Một số hợp chất quan trọng của nitrogen	I	1	2							1	4
			II	1	2	1							4
			III						1				1
5		Sulfur - Sulfur dioxide - Sulfuric acid - Muối sulfate	I	1	1		1	1					4
			II		2	1		1					4
			III						1				1
6	Chủ đề 3. Đại cương về Hóa học hữu cơ	Hợp chất hữu cơ và hóa học hữu cơ	I	1									1
			II		1								1
			III										0
7		Phương pháp tách biệt và tinh chế HCHC	I	1			1						2
			II										0
			III										0
8		Công thức phân tử HCHC	I										0
			II	1				1					2
			III			1							1
9		Cấu tạo hóa học của HCHC	I										0
			II			1							1

TT	Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Phần	SỐ LỆNH HỎI									TỔNG
				Năng lực nhận thức hoá học			Năng lực tìm hiểu thế giới tự nhiên dưới góc độ hóa học			Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
			HH1.1 - HH1.2	HH1.2 - HH1.6	HH1.5 - HH1.8	HH2.1	HH2.1 - HH2.2	HH2.2 - HH2.5			HH3.1 - HH3.5		
			III									1	1
Tổng LH				13	8	6	3	4	2	0	0	4	40
TỔNG LH THEO PTNL				HH1: NHẬN THỨC HÓA HỌC			HH2: TÌM HIỆU THẾ GIỚI TỰ NHIÊN			HH3: VẬN DỤNG KIẾN THỨC, KỸ NĂNG			
				27			9			4			40
				67,5 %			22,5%			10%			100%
TỔNG LH THEO CẤP ĐỘ				BIẾT			HIỂU			VẬN DỤNG			
				16			12			12			40
				40%			30%			30%			100%

III. HÓA HỌC 10 :

1. Giới hạn nội dung kiểm tra:

- Mở đầu
- Chủ đề 1: Cấu tạo nguyên tử.
- Chủ đề 2: Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học.
- Chủ đề 3: Liên kết hóa học.

2. Hình thức và cấu trúc kiểm tra:

- **Mức độ:** Nhận biết : Thông hiểu : Vận dụng
- Thời gian làm bài: 45 phút.

- Gồm 3 phần, 40 lệnh hỏi:

- + **Phần I. (4,5 điểm):** Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Gồm **18 câu hỏi**.
- + **Phần II. (4,0 điểm):** Câu trắc nghiệm Đúng/Sai. Gồm **4 câu hỏi**. Trong mỗi câu hỏi có 4 ý a), b), c), d), học sinh trả lời Đúng hoặc Sai.
- + **Phần III. (1,5 điểm):** Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn. Gồm **6 câu hỏi** trả lời ngắn

3. Ma trận đề kiểm tra:

[illegible]

TT	Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Phần	SỐ LỆNH HỎI									TỔNG	
				Năng lực nhận thức hoá học			Năng lực tìm hiểu thế giới tự nhiên dưới góc độ hóa học			Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học				
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		
				HH1.1 - HH1.2	HH1.2 - HH1.6	HH1.5 - HH1.8	HH2.1	HH2.1 - HH2.2	HH2.2 - HH2.5			HH3.1 - HH3.5		
9		Liên kết ion	I		2								2	
			II			1		2					3	
			III								1		1	
10		Liên kết cộng hóa trị	I	2		1							3	
			II				1						1	
			III								2		2	
11		Liên kết hydrogen và tương tác van der Waals	I										0	
			II										0	
			III										0	
Tổng LH					14	8	6	2	4	1	0	0	5	40
TỔNG LH THEO PTNL				HH1: NHẬN THỨC HÓA HỌC			HH2: TÌM HIỂU THẾ GIỚI TỰ NHIÊN			HH3: VẬN DỤNG KIẾN THỨC, KỸ NĂNG				
				28			7			5			40	
				70%			17,5%			12,5%			100%	
TỔNG LH THEO CẤP ĐỘ				BIẾT			HIỂU			VẬN DỤNG				
				16			12			12			40	
				40%			30%			30%			100%	